

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

PHẠM THỊ NHƯ QUỲNH

**THỰC HIỆN QUYỀN TƯ PHÁP
TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự

Mã số: 9380104

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2018

Công trình được hoàn thành tại

Học viện Khoa học xã hội - Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Nguyễn Văn Hiến
2. TS. Nguyễn Văn Điệp

Phản biện 1: PGS.TS Trần Văn Độ

Tòa án nhân dân tối cao

Phản biện 2: PGS.TS Trần Đình Nhã

Học viện Khoa học xã hội

Phản biện 3: PGS.TS Cao Thị Oanh

Trường Đại học Luật Hà Nội

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện khoa học xã hội – Viện hàn lâm Khoa học xã hội

Vào hồi giờ , ngày tháng năm 2018

Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia
và Học viện Khoa học xã hội - Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp và kiểm soát trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp là định hướng cơ bản thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện ở nước ta trong giai đoạn hiện nay. Nhận thức tầm quan trọng của quyền tư pháp trong hệ thống quyền lực nhà nước, Đảng ta đã chỉ đạo, định hướng công tác tư pháp tại rất nhiều các văn bản chung và nhiều văn bản chuyên ngành như Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII một lần nữa khẳng định: tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, từng bước hiện đại; bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Đây là những văn bản chính trị có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ công tác tư pháp, cải cách tư pháp mà trọng tâm là xây dựng, hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân. Trên cơ sở các Nghị quyết của Đảng về công tác tư pháp, Nhà nước cụ thể hóa, chi tiết hóa trong quy định của Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật. Tuy

nhiên, việc triển khai nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng về công tác tư pháp trong văn bản quy phạm pháp luật còn chậm và chưa đầy đủ, thống nhất. Hiến pháp năm 2013 cũng chỉ truyền tải một bước tinh thần Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, còn nhiều nội dung của Chiến lược cần phải tiếp tục nghiên cứu và triển khai trong các quy định của pháp luật.

Trên phương diện lý luận, tồn tại nhiều quan điểm khác nhau về quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp dẫn tới những nhầm lẫn, không thống nhất về chủ thể, chức năng, nhiệm vụ, nội dung, đặc biệt trong tổ tụng hình sự thì đòi hỏi sự quy chuẩn trong lý luận và thống nhất trong thực hiện quyền tư pháp khi tiến hành điều tra, truy tố, xét xử vì quá trình tổ tụng hình sự là quá trình giải quyết vụ án hình sự, Tòa án đưa ra phán quyết người thực hiện hành vi có tội hay không có tội, nếu có tội, người vi phạm sẽ bị hạn chế một số quyền, thậm chí bị tước cả quyền sống. Một hệ thống lý luận khoa học, khái quát được thực tiễn thực hiện quyền tư pháp trong vụ án hình sự và thông qua việc giải quyết các vụ án hình sự và các hoạt động khác của thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự những lý luận về quyền tư pháp nói chung và quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự nói riêng được kiểm nghiệm.

Trong lĩnh vực khoa học, có rất nhiều công trình cấp nhà nước, các đề tài nghiên cứu, sách chuyên khảo, giáo trình, các bài viết đăng trên các tạp chí... nghiên cứu về quyền tư pháp và có những đóng góp đáng kể trong việc xây dựng và hoàn thiện các quy định của pháp luật về quyền tư pháp và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu này hoặc nghiên cứu một cách tổng thể về quyền tư pháp hoặc nghiên cứu chuyên sâu từng khía cạnh về quyền tư pháp mà chưa có nghiên cứu chuyên sâu về thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam.

Các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự triển khai trên thực tiễn đã phát huy vai trò và ngày càng tạo niềm tin, uy tín trong Nhân dân. Việc thực hiện các thủ tục tố tụng ngày càng tốt hơn, hạn chế được tình trạng xét xử oan, sai hay bỏ lọt tội phạm. Chất lượng xét xử được nâng lên như Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định. Bên cạnh đó, vẫn còn hiện tượng Tòa án chưa thể hiện đúng vị trí, vai trò mang tính quyết định trong giải quyết vụ án hình sự, còn nhiều trường hợp bỏ lọt tội phạm, làm oan người vô tội, vi phạm các quyền tự do, dân chủ của công dân, vi phạm quyền con người, làm giảm sút niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước vào các cơ quan tư pháp. Chính vì vậy, cần phải có một cơ sở pháp lý thống nhất, một cơ chế thực hiện rõ ràng, phân định rõ vai trò quyết định trong thực hiện quyền tư pháp của Tòa án đối với các hoạt động tố tụng hình sự.

Với những nội dung trình bày ở trên cho thấy, việc truyền tải các quy định của Đảng vào văn bản quy phạm pháp luật, trong hệ thống lý luận và đặc biệt thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự còn rất nhiều hạn chế, bất cập cần phải tiếp tục nghiên cứu nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự Việt Nam. Đó cũng chính là lý do để tác giả chọn đề tài ***“Thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự Việt Nam”*** làm đề tài luận án Tiến sỹ luật học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự thông qua xét xử vụ án hình sự nhằm đưa ra các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án thực hiện những nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, nghiên cứu cơ sở lý luận về khái niệm, đặc điểm quyền tư pháp và quyền tư pháp trong tố tụng hình sự; khái quát quá trình hình thành, phát triển quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự; cơ chế thực hiện với việc nghiên cứu về chủ thể, nội dung, nguyên tắc và quan hệ giữa Tòa án với cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan hỗ trợ trong thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự Việt Nam; các yếu tố tác động đến thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự; kinh nghiệm của các nước về quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự và bài học rút ra cho Việt Nam.

Thứ hai, làm rõ thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự Việt Nam với việc phân tích và làm rõ những vấn đề về chủ thể thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự; thực hiện quyền tư pháp thông qua xét xử vụ án hình sự trên thực tế của Tòa án; thực trạng các yếu tố tác động đến thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự; trên cơ sở đánh giá chung chỉ ra nguyên nhân của những hạn chế, bất cập thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự của Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, đề xuất, luận chứng các yêu cầu; các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự Việt Nam: về nhận thức lý luận; hoàn thiện thể chế; tổ chức thực hiện; tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận và thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự thông qua xét xử vụ án hình sự Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận án giới hạn việc nghiên cứu làm rõ các vấn đề lý luận và thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự thông qua xét xử vụ án hình sự do Tòa án thực hiện với vai trò là cơ quan thực hiện quyền tư pháp.

Về không gian nghiên cứu, luận án tập trung nghiên cứu thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự ở Việt Nam. Tuy nhiên, để phục vụ cho việc so sánh, đối chiếu cơ sở pháp lý và thực tiễn thực hiện ở Việt Nam, luận án tìm hiểu một số khái niệm, quy định của pháp luật ở một số quốc gia về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự.

Về thời gian nghiên cứu, luận án tập trung nghiên cứu thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự thông qua tình hình xét xử vụ án hình sự của Việt Nam trong thời gian 10 năm trở lại đây (từ năm 2008 - 2017).

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Phương pháp luận

Luận án vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử, chủ nghĩa duy vật biện chứng; chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật; quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước về quyền lực nhà nước.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu lịch sử, phương pháp tổng hợp, phương pháp so sánh, phương pháp phân tích
- Hướng tiếp cận của luận án, tiếp cận dưới góc độ chuyên ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự, tiếp cận hệ thống, tiếp cận liên ngành.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Thứ nhất, luận án đưa ra được khái niệm hoàn chỉnh về thực hiện quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự

trên cơ sở xem xét chủ thể, nội dung của thực hiện quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự. Mặc dù ở Việt Nam, quốc tế có rất nhiều công trình nghiên cứu đưa ra khái niệm về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp nhưng thường tiếp cận một chiều hoặc tổng thể về quyền tư pháp.

Thứ hai, luận án hệ thống hóa được quá trình hình thành và phát triển quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự từ 1945 đến nay, qua đó thấy được sự kế thừa và phát triển của quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự qua các giai đoạn và tính đặc thù thực hiện quyền tư pháp của Tòa án. Hiện nay, chưa có công trình nghiên cứu nào của Việt Nam đề cập toàn diện vấn đề này.

Thứ ba, luận án phân tích, xác định rõ nội dung thực hiện quyền tư pháp là xét xử các vụ án hình sự, ban hành án lệ, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật hình sự, tổng kết kinh nghiệm xét xử các vụ án hình sự. Đến nay, chưa có công trình nào xác định nội dung thực hiện quyền tư pháp và các biện pháp tác động đến tổ chức và thực hiện quyền tư pháp dẫn đến việc xác định không đầy đủ các yếu tố của thực hiện quyền tư pháp và các biện pháp bảo đảm cho hoạt động tư pháp được độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Thứ tư, luận án đánh giá thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự thông qua hoạt động xét xử vụ án hình sự hình sự. Chỉ ra những bất cập, hạn chế trong lý luận và thực tiễn về cơ cấu tổ chức, thẩm quyền, các yếu tố bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự của Tòa án hiện nay.

Thứ năm, luận án đưa ra giải pháp tổng thể nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự hiện nay. Mặc dù, đã có nhiều tác giả đưa ra các giải pháp về vấn đề này nhưng chỉ dừng lại ở những vấn đề cụ thể, chưa có tính tổng thể.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án nghiên cứu, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách tư pháp và quá trình hội nhập quốc tế. Kết quả nghiên cứu bổ sung vào lý luận về quyền lực nhà nước và quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp nói chung và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự nói riêng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo đối với hoạt động nghiên cứu và giảng dạy về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự; đồng thời là nguồn tham khảo trong việc sửa đổi, bổ sung pháp luật về tổ tụng hình sự, thực hiện một số hoạt động, nhiệm vụ cải cách tư pháp trong thời gian tới.

7. Cơ cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận án được cấu trúc thành 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu

Chương 2: Những vấn đề lý luận về thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam

Chương 3: Thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam

Chương 4: Yêu cầu và giải pháp bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự ở nước ta hiện nay

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước và ngoài nước về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

1.1.1. Tình hình nghiên cứu trong nước

1.1.1.1. Một số vấn đề lý luận về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

Có rất nhiều công trình, bài viết đề cập đến: quan niệm về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp, chủ thể, nội dung, đặc điểm cấu quyền tư pháp, nguyên tắc, mối quan hệ, vị trí, vai trò của Tòa án thực hiện quyền tư pháp thông qua xét xử vụ án hình sự như: bài viết, *Về quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân ở nước ta*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 8/2003 của tác giả Võ Khánh. Bài viết, *Hệ thống tư pháp, hệ thống tư pháp hình sự và hệ thống pháp luật về đấu tranh chống tội phạm trong nhà nước pháp quyền*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 4/2010 của tác giả Lê Văn. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước năm 2003, *Cải cách các cơ quan tư pháp, hoàn thiện các thủ tục tư pháp, nâng cao hiệu quả và hiệu lực xét xử của Tòa án trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân* (mã số KX.04.06), chủ nhiệm đề tài Ưông Chu Lưu. Bài tham luận, *Quyền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa* tại Hội thảo khoa học cấp bộ Quyền tư pháp - cơ chế thực hiện và kiểm soát do Viện khoa học pháp lý tổ chức tháng 12/2012 của tác giả Nguyễn Văn Cương, bài viết, *Độc lập tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm cho Tòa án thực hiện đúng đắn quyền tư pháp* đăng trên trang điện tử nhandan.com.vn ngày 10/9/2014 của tác giả Trương Hòa Bình. Bài

viết, *Bàn về cơ quan thực hiện quyền tư pháp theo Hiến pháp 2013* đăng trên Tạp chí Tòa án nhân dân, Số 9/2016 của tác giả Hoàng Minh Sơn., *Khi Hiến pháp chính thức giao quyền Tòa án thực hiện quyền tư pháp* đăng trên Tạp chí Tòa án nhân dân, Số 7/2013 của tác giả Nguyễn Minh Đoan. Tô Văn Hòa trong sách chuyên khảo *Những mô hình tổ tụng hình sự điển hình trên thế giới*, Nhà xuất bản Hồng Đức năm 2012b v.v.

1.1.1.2. Thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

Nhiều công trình đánh giá thực trạng thực hiện quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự qua các nội dung: Về sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của Tòa án; về vị trí, vai trò và cơ cấu tổ chức của Tòa án trong TTHS; vấn đề nhân sự thực hiện quyền tư pháp; về nguyên tắc thực hiện quyền tư pháp trong TTHS; về cơ chế thực hiện và kiểm soát quyền tư pháp về hoạt động hỗ trợ tư pháp; vấn đề quản lý ngân sách của Tòa án. Trong đó nổi bật là các bài viết, công trình, Lê Văn Minh trong bài viết, *Những ưu điểm, hạn chế, vướng mắc của hệ thống tổ chức Tòa án Việt Nam đối chiếu với các nguyên tắc cơ bản về tổ chức bộ máy nhà nước* thuộc đề tài KHBD (2009) về Đổi mới hệ thống Tòa án Việt Nam theo định hướng CCTP - thực trạng và giải pháp. Nguyễn Văn Hiến trong *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác Tòa án*, đăng trên Tạp chí cộng sản số 17 (2005). Bài tham luận, *Vị trí, vai trò của Tòa án trong tổ chức bộ máy nhà nước theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền thực tiễn và phương hướng hoàn thiện* tại Hội thảo khoa học cấp bộ Quyền tư pháp - cơ chế thực hiện và kiểm soát do Viện khoa học pháp lý tổ chức tháng 12/2012 của tác giả Tô Văn Hòa. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước năm 2011, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản về quyền tư pháp của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ*

ngĩa Việt Nam giai đoạn 2011 -2020 (Mã số: CT 09 - 16 -09) của Viện Nhà nước và pháp luật do Nguyễn Đức Minh làm chủ nhiệm đề tài. Sách chuyên khảo. Sách chuyên khảo, Hệ thống Tòa án của một số nước trên thế giới (Kinh nghiệm cho Việt Nam) đồng tác giả Trương Hòa Bình, Ngô Cường, xuất bản năm 2014. Về nguyên tắc tranh tụng trong tố tụng hình sự của tác giả Nguyễn Văn Hiến xuất bản năm 2011.. Bài viết, Cải cách tư pháp trong tổ chức quyền lực nhà nước của Nguyễn Đăng Dung, Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, luật học số 25 năm 2009. Cơ chế thực hiện và kiểm soát quyền tư pháp ở Việt Nam: Thực tiễn và phương hướng hoàn thiện của tác giả Nguyễn Đăng Dung trong cuốn Cải cách tư pháp vì một nền tư pháp liên chính, Nhà xuất bản Quốc gia Hà Nội năm 2014.. Lưu Tiến Dũng trong sách Độc lập xét xử trong Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam. Tô Văn Hòa trong Tinh độc lập của Tòa án - nghiên cứu pháp lý về các khía cạnh lý luận, thực tiễn ở Đức, Mỹ, Pháp, Việt Nam và các kiến nghị đối với Việt Nam, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội năm 2007

1.1.1.3. Về giải pháp bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự

Một số bài viết, công trình đưa ra các giải pháp, Về sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của Tòa án; về vị trí, vai trò và cơ cấu tổ chức của TAND; về cơ chế thực hiện và kiểm soát quyền tư pháp; vấn đề nhân sự trong thực hiện quyền tư pháp; về các yếu tố bảo đảm thực hiện quyền tư pháp của Tòa án; về nâng cao vị trí vai trò và hiệu quả hoạt động của các cơ quan hỗ trợ tư pháp; về ngân sách cho Tòa án. Đó là các bài viết, Đảng lãnh đạo các cơ quan tư pháp trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân của tác giả Nguyễn Văn Quyền đăng trên Tạp chí Cộng sản số 2/2007.. Lê Văn Minh

trong bài, *Bảo đảm thực hiện quyền tư pháp của Tòa án nhân dân theo quy định của Hiến pháp và đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân theo tinh thần cải cách tư pháp* đăng trên Tạp chí Tòa án nhân dân, số 3/2014. Viện chính sách công và pháp luật trong *Cải cách tư pháp vì một nền tư pháp liêm chính*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, Hà Nội năm 2014. Phạm Văn Lợi trong *Chế định thẩm phán - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội năm 2004. Bài viết, *Độc lập tư pháp trong Nhà nước pháp quyền XHCN, bảo đảm cho Tòa án thực hiện đúng đắn quyền tư pháp* đăng trên trang điện tử nhandan.com.vn ngày 10/9/2014 của tác giả Trương Hòa Bình. Bài viết, *Cải cách tư pháp trong tổ chức quyền lực nhà nước* của Nguyễn Đăng Dung, Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Luật học số 25 năm 2009. Trương Hòa Bình trong bài *phát biểu trước Ủy ban sửa đổi Hiến pháp*.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu ngoài nước

1.1.2.1. *Một số vấn đề lý luận cơ bản về quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự*

- Khái niệm về quyền tư pháp, tác phẩm *Tinh thần pháp luật* của Montesquieu (Người dịch: Hoàng Thanh Đạm), Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà nội.

- *Giám sát của cơ quan lập pháp với cơ quan tư pháp thông qua xét xử của Tòa án*, bài phát biểu tại Hội thảo quốc tế về sự công bằng và giám sát Tòa án, Bắc Kinh, 2004, *Legislative supervision of court cases* (Giám sát của cơ quan lập pháp đối với vụ án do Tòa xét xử), Paul Gewirtz.

- *Bảo đảm sự độc lập của Thẩm phán, Strengthen judicial reform by a Judicial commission* (Thúc đẩy cải cách tư pháp bởi ủy ban tư pháp), GS. Wim J.M. Voermans phát biểu tại Hội thảo về so sánh Ủy ban tư pháp, Jakarta, 5/7/2010. *The fortress of judicial independence and the mental transitions of the Central European Judiciaries* (Pháo

đài độc lập tư pháp và chuyển đổi tư duy của cơ quan tư pháp ở các quốc gia Trung Âu), Michal Bobek. *The puzzling (in) dependence of courts: A comparative approach* (Sự độc lập (phụ thuộc) không rõ ràng của Tòa án: cách tiếp cận so sánh), J. Mark Ramseyer .

- *Vấn đề đạo đức của Thẩm phán trong thực hiện quyền tư pháp, The Bangalore Principles of Judicial Conduct* (Nguyên tắc Bangalore về đạo đức tư pháp), 2002 đăng trên Website của Văn phòng Liên Hiệp Quốc về chống Ma túy và Tội phạm <http://www.unodc.org/pdf/crime/corruption/judicial-group/Bangalore-principles.pdf>.

- *Mối liên hệ giữa tư pháp, trách nhiệm và cáo buộc*, sách tham khảo, *Justice, Liability, and Blame: Community Views and the Criminal Law* (Tư pháp, trách nhiệm, và cáo buộc: quan điểm của cộng đồng và Luật hình sự), Boulder, CO: Westview Press, 1995 U of Penn Law School, Public Law Research Paper No. 16-11.

- *Nhận thức xã hội về tư pháp hình sự*, Criminal Justice (Tư pháp hình sự) R M Regoli; J D Hewitt.

- *Hệ thống tổ chức tư pháp hình sự*, *Introduction to the Criminal Justice System* (Giới thiệu hệ thống Tư pháp hình sự), G D Robin, 1987. *Criminal Act, Criminal Jurisdiction and Criminal Justice* (Đạo luật hình sự, thẩm quyền xét xử hình sự và tư pháp hình sự), Wong, Christoffer LU, 2004,.

- *Về thủ tục tố tụng hình sự*, *Criminal Procedure: An Analysis of Cases and Concepts, Fourth Edition* (Thủ tục tố tụng hình sự: phân tích các vụ án và khái niệm), Charles H. Whitebread; Christopher Slobogin, 2000. *Judicial Process - An Introductory Analysis of the Courts of the United States, England, and France - Fourth Edition* (Thủ tục tố tụng -

phân tích giới thiệu các Tòa án của Hoa Kỳ, Anh và Pháp), H J Abraham, 1980.

1.1.2.2. Thực trạng thực hiện quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

- Về hoạt động giám sát của cơ quan lập pháp với cơ quan tư pháp, *Legislative supervision of court cases* (Giám sát của cơ quan lập pháp đối với vụ án do Tòa xét xử), Paul Gewirtz.

- Sự độc lập của Tòa án trong xét xử, *The puzzling (in) dependence of courts: A comparative approach* (Sự độc lập (phụ thuộc) không rõ ràng của Tòa án: cách tiếp cận so sánh), J. Mark Ramseyer.

1.1.2.3. Giải pháp thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

- Về giám sát của cơ quan lập pháp đối với xét xử của Tòa án, *Legislative supervision of court cases* (Giám sát của cơ quan lập pháp đối với vụ án do Tòa xét xử), Paul Gewirtz.

- Về bảo đảm cho sự độc lập của Thẩm phán, *Strengthen judicial reform by a Judicial commission* (Thúc đẩy cải cách tư pháp bởi ủy ban tư pháp), GS. Wim J.M. Voermans. *The fortress of judicial independence and the mental transitions of the Central European Judiciaries* (Pháo đài độc lập tư pháp và chuyển đổi tư duy của cơ quan tư pháp ở các quốc gia Trung Âu) Michal Bobek.

1.2. Đánh giá tình hình nghiên cứu về đề tài và những vấn đề liên quan đến đề tài

1.2.1. Các vấn đề đã thống nhất

Thứ nhất, về một số vấn đề lý luận cơ bản của quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp: vị trí, vai trò của quyền tư pháp.

Thứ hai, thừa nhận yếu tố độc lập và chỉ tuân theo pháp luật của Tòa án là điều kiện quan trọng bảo đảm thực hiện quyền tư pháp, nhấn mạnh đến vai trò của Thẩm phán.

Thứ ba, thực tiễn trong hệ thống tổ chức của Tòa án và thực hiện quyền tư pháp trong TTHS còn nhiều bất cập, hạn chế.

Thứ tư, đưa ra các giải pháp, các biện pháp bảo đảm về tổ chức, nhân sự, sự lãnh đạo của Đảng, giám sát của cơ quan dân cử, hỗ trợ tư pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hiện quyền tư pháp và hoàn thiện, bổ sung pháp luật TTHS.

1.3.2. Các vấn đề còn tranh luận

Thứ nhất, chưa thống nhất được khái niệm quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp, chưa có khái niệm về thực hiện quyền tư pháp trong TTHS. Chưa thống nhất nội dung các yếu tố của thực hiện quyền tư pháp và nội dung thực hiện quyền tư pháp trong TTHS Việt Nam hiện nay.

Thứ hai, chưa có những đánh giá về thực tiễn thực hiện quyền tư pháp trong TTHS một cách tổng quát.

Thứ ba, cùng một vấn đề có những giải pháp khác nhau.

1.3. Những vấn đề được nghiên cứu trong luận án

Khái niệm, đặc điểm của thực hiện quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong TTHS. Chủ thể, nội dung, nguyên tắc, quan hệ giữa Tòa án với các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan hỗ trợ tư pháp trong thực hiện quyền tư pháp trong TTHS. Phân tích, hệ thống hóa các yếu tố tác động đến thực hiện quyền tư pháp trong TTHS. Đánh giá thực tiễn thực hiện quyền tư pháp trong TTHS chỉ ra những tồn tại cần khắc phục, đưa ra các yêu cầu và giải pháp thực hiện quyền tư pháp trong TTHS về quyền tư pháp trong TTHS Việt Nam hiện nay.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THỰC HIỆN QUYỀN TƯ PHÁP TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

2.1. Khái niệm, đặc điểm quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự

2.1.1. Khái niệm, đặc điểm quyền tư pháp

Khái niệm quyền tư pháp, *Quyền tư pháp là một loại quyền lực cấu thành quyền lực nhà nước nhằm bảo vệ trật tự nhà nước, trật tự pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, duy trì công lý, công bằng xã hội, là khả năng (năng lực) của Nhà nước do Tòa án thực hiện thông qua chức năng trọng tâm là xét xử và các chức năng (bổ trợ cho xét xử) giải thích pháp luật, ban hành án lệ, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, tổng kết kinh nghiệm xét xử, kiểm soát quyền lập pháp, hành pháp.*

Khái niệm thực hiện quyền tư pháp, *thực hiện quyền tư pháp là quá trình Tòa án triển khai, áp dụng quyền tư pháp được ghi nhận trong các văn bản pháp luật vào cuộc sống thông qua hoạt động xét xử các VAHS, giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục tố tụng và thực hiện nhiệm vụ giải thích pháp luật, ban hành án lệ, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, tổng kết kinh nghiệm xét xử, kiểm soát thực hiện quyền lập pháp và hành pháp nhằm bảo vệ trật tự Nhà nước, trật tự pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, bảo vệ công lý và thực thi công lý.*

2.1.2. Khái niệm, đặc điểm thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự

Khái niệm thực hiện quyền tư pháp trong TTHS, *Thực hiện quyền tư pháp trong TTHS là quá trình Tòa án triển khai, áp dụng*

quyền tư pháp được ghi nhận trong các văn bản pháp luật hình sự vào cuộc sống thông qua hoạt động xét xử VAHS nhằm bảo vệ trật tự Nhà nước, trật tự pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, bảo vệ công lý và thực thi công lý.

2.1.3. Khái quát quá trình hình thành và phát triển quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay

2.2. Cơ chế thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

Luận án tập trung làm rõ các yếu tố trong cơ chế thực hiện quyền tư pháp trong TTHS: Chủ thể Tòa án, nội dung là xét xử hình sự, ban hành án lệ, hướng dẫn thống nhất pháp luật hình sự và tổng kết kinh nghiệm xét các VAHS, nguyên tắc chỉ đạo tổ chức và hoạt động thực hiện quyền tư pháp trong xét xử VAHS của Tòa án và quan hệ giữa Tòa án với các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan hỗ trợ tư pháp thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

2.3. Các yếu tố tác động đến thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

Luận án phân tích một số yếu tố tác động như: Yếu tố về nhận thức; yếu tố về con người; về sự lãnh đạo của Đảng; về hoạt động giám sát; yếu tố điều chỉnh pháp luật; về hợp tác quốc tế; về kinh phí, cơ sở vật chất.

2.4. Tham khảo kinh nghiệm các nước về quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

Tham khảo một số nước thuộc nhóm Civil Law; một số nước theo truyền thống Common Law; một số nước trong khu vực châu Á và Trung Đông về quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong TTHS, luận án chỉ ra kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam.

Chương 3

THỰC TRẠNG THỰC HIỆN QUYỀN TƯ PHÁP TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

3.1. Thực trạng về chủ thể thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

3.1.1. Về hệ thống tổ chức Tòa án xét xử vụ án hình sự hiện nay

Việc thành lập hệ thống tổ chức Tòa án hiện nay bước đầu bảo đảm việc thực hiện nguyên tắc độc lập xét xử, chuyên môn hóa nhiệm vụ xét xử, tinh gọn bộ máy và giảm tải công việc của TAND tối cao. Tuy nhiên, tổ chức hệ thống Tòa án theo mô hình này vẫn tạo nên nguyên tắc hành chính lãnh thổ trong hệ thống Tòa án

3.1.2. Về vấn đề nhân sự thực hiện quyền tư pháp trong TTHS

Luận án đánh giá thực trạng các yếu tố nhân sự của Thẩm phán và Hội thẩm trên cơ sở những điểm mới, tích cực và những tồn tại bất cập.

3.2. Thực trạng về các nguyên tắc thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

Luận án đánh giá thực trạng các nguyên tắc chỉ đạo, trực tiếp tác động đến thực hiện quyền tư pháp thông qua hoạt động xét xử VAHS: Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; thực hiện suy đoán vô tội trong giai đoạn xét xử sơ thẩm và xét xử phúc thẩm VAHS; thực hiện nguyên tắc xác định sự thật vụ án; thực tiễn bảo đảm quyền bào chữa của người bị buộc tội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; thực tiễn thực hiện tranh tụng tại phiên tòa xét xử VAHS.

3.3. Thực trạng về thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự thông qua hoạt động xét xử vụ án hình sự trên thực tế

Trong phạm vi của luận án không thể phân tích đầy đủ thực trạng tất cả nội dung của thực hiện quyền tư pháp trong TTHS mà chỉ

có thể đi sâu đánh giá thực trạng của xét xử VAHS trong thời gian 10 năm trở lại đây thông qua:

3.3.1. Thực trạng thực hiện quyền tư pháp thông qua hoạt động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

3.3.2. Thực trạng thực hiện quyền tư pháp thông qua hoạt động xét xử phúc thẩm vụ án hình sự

3.3.3. Thực trạng thực hiện quyền tư pháp thông qua thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm vụ án hình sự

Trên cơ sở đánh giá tình hình thụ lý, giải quyết và xét xử VAHS của hệ thống Tòa án trong các năm từ năm 2008 đến 2017 và một số vụ án cụ thể, luận án đánh giá những điểm tích cực cũng như chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

3.4. Thực trạng các yếu tố tác động đến thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự

3.4.1. Yếu tố nhận thức

Chưa xác định xét xử hình sự là quá trình giải quyết tranh chấp giữa bên buộc tội và bên gỡ tội. Một số định hướng, chủ trương đúng đắn trong CCTP nhưng chưa được nhận thức một cách thống nhất ở các cấp, các ngành những nhiệm vụ chính được coi là trọng tâm, đột phá thậm chí còn chưa có sự chuyển biến đáng kể như cải cách thủ tục TTHS, bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong xét xử hình sự.

3.4.2. Lãnh đạo của Đảng đối với thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, ngành Tòa án đã được kiện toàn về mặt tổ chức, vị trí, vai trò của Tòa án trong thực hiện quyền tư pháp được ghi nhận và khẳng định trên cơ sở lý luận và thể hiện trong thực tiễn. Nhưng vẫn còn tình trạng cấp ủy Đảng can thiệp vào quá trình xét xử của Tòa án

3.4.3. Hoạt động giám sát

Giám sát bên trong quá trình tố tụng hình sự (giữa các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự, giữa các bên tố tụng hình sự; giám sát bên ngoài tố tụng hình sự (giám sát của cơ quan dân cử, Nhân dân)

3.4.4. Về hoạt động bổ trợ tư pháp

Hoạt động bổ trợ tư pháp còn một số hạn chế, vướng mắc, nguồn nhân lực làm công tác bổ trợ tư pháp còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, hoạt động giám sát của bổ trợ tư pháp đối với việc thực thi quyền tư pháp trong TTTHS thiếu cơ chế pháp lý, thiếu sự thừa nhận.

3.4.5. Kinh phí, cơ sở vật chất

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, cũng như tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện, phương tiện làm việc cho các Tòa án còn hạn chế do nguồn kinh phí được cấp rất hạn hẹp nên việc đầu tư còn mang tính chắp vá, chưa thống nhất trong toàn hệ thống. Vẫn còn tình trạng Tòa án phải đi thuê trụ sở làm việc.

3.5. Đánh giá khái quát thực hiện quyền tư pháp trong tố tụng hình sự thông qua xét xử vụ án hình sự hiện nay

3.5.1. Kết quả đạt được

Nhiều vụ án trọng điểm được Tòa án tháo gỡ và xét xử, khắc phục và phát huy vai trò của cơ quan thực hiện quyền tư pháp.

3.5.2. Hạn chế, bất cập

Số lượng, trình độ của Thẩm phán, cơ sở vật chất, tính đồng bộ của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp huyện chưa đáp ứng được đầy đủ.

- Bất cập trong việc phân định thẩm quyền của quá trình giải quyết VAHS giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Tổ chức thực thi quyền tư pháp có sự chồng chéo trong quy định về chức năng của Tòa án với chức năng của VKS trong quá trình xét xử.

- Không ít những phiên tòa còn nhiều hạn chế ở việc nghiên cứu hồ sơ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

- Số vụ án được giải quyết so với số vụ án thụ lý còn khoảng cách lớn.

- Số lượng án tồn trong đó có cả án quá thời hạn từ năm trước chuyển sang chiếm số lượng không nhỏ.

- Khả năng phát hiện ra sai sót của các Tòa án khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử tại phiên tòa của Tòa án còn nhiều hạn chế.

3.5.3. Nguyên nhân của hạn chế, bất cập

3.5.3.1. Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất, không có một mô hình trong thực tế về xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN gắn với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân vì Nhân dân tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân.

Thứ hai, việc vận dụng linh hoạt khoa học, nhuần nhuyễn giữa triết lý chung trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam.

Thứ ba, xét về mặt lịch sử, ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật của người dân chưa cao chưa cao

Thứ tư, trong một thời gian dài chúng ta duy trì mô hình tổ tụng thẩm vấn, việc chuyển sang mô hình tranh tụng còn nhiều lúng túng chưa đáp ứng kịp thời.

3.5.3.2. Nguyên nhân chủ quan

Thứ nhất, nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ và chưa thống nhất về vị trí, vai trò của Tòa án trong thực hiện quyền tư pháp.

Thứ hai, mô hình tổ chức hệ thống Tòa án xét xử VAHS chưa phù hợp với thẩm quyền xét xử VAHS của Tòa án.

Thứ ba, công tác chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng và các cấp có thẩm quyền trong thời gian qua còn chưa hiệu quả,

Thứ tư, vai trò của Ban chỉ đạo CCTP Trung ương của Ban chỉ đạo CCTP của các cấp, các ngành trong một số trường hợp còn mờ nhạt.

Thứ năm, cơ chế vận hành thực hiện quyền tư pháp trong TTHS như chủ thể, sự phối hợp giữa các cơ quan tiến hành TTHS, các nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong TTHS của Tòa án còn nhiều hạn chế chưa phát huy đúng tinh thần CCTP và sự mong mỏi của người dân.

Thứ sáu, điều kiện bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong TTHS như nguồn nhân lực, hoạt động giám sát, hoạt động hỗ trợ tư pháp, kinh phí, cơ sở vật chất còn hạn chế, chưa ngang tầm với đòi hỏi của thực hiện quyền tư pháp trong TTHS.

Chương 4

YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM THỰC HIỆN QUYỀN TƯ PHÁP TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM HIỆN NAY

4.1. Yêu cầu bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam

4.1.1. Yêu cầu tăng cường bảo vệ quyền con người và hội nhập quốc tế

Có rất nhiều hành vi xâm phạm quyền con người, trực tiếp, nguy hiểm và hậu quả nặng nề nhất là dạng hành vi xâm phạm quyền con người ở dạng tội phạm. Do đó, bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong TTHS sẽ bảo đảm quyền con người không bị xâm phạm ở dạng tội phạm.

4.1.2. Yêu cầu đẩy mạnh công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và tiếp tục phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

4.1.3. Yêu cầu thực hiện các chủ trương cải cách tư pháp

Việc thực hiện chủ trương về chiến lược CCTP của Đảng mới chỉ chuyển tải một phần trong các văn bản pháp luật của Nhà nước và trong quá trình thực hiện cần tiếp tục nghiên cứu và triển khai các quy định về CCTP được quy định trong Nghị quyết số 49-NQ/TW.

4.2. Các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự Việt Nam

4.2.1. Về nhận thức lý luận

4.2.2. Về hoàn thiện thể chế (hoàn thiện luật tổ chức TAND; luật TTHS)

4.2.3. Về tổ chức thực hiện quyền tư pháp trong TTHS trên thực tế

4.2.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và giám sát của cơ quan dân cử đối với thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

4.2.3.2. Cơ chế vận hành trên thực tế

Chủ thể thực hiện; nguồn nhân lực thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự; tăng cường năng lực phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan tiến hành tổ tụng hình sự

4.2.4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong TTHS

4.2.4.1. Vai trò của Tòa án trong quản lý ngân sách

4.2.4.2. Cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động của Tòa án

4.2.4.3. Các yếu tố hỗ trợ thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự

KẾT LUẬN

Quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền ngày càng có vị trí, vai trò quan trọng trong việc bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và dành sự quan tâm ngày càng nhiều của cộng đồng quốc tế. Những giá trị cơ bản của quyền tư pháp và khả năng thực hiện trên thực tiễn đã thôi thúc các nhà nghiên cứu tìm hiểu, đánh giá và đưa ra những kiến giải về vấn đề này. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự liên kết, giao thoa giữa các quốc gia trong thực hiện quyền tư pháp, thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự ngày càng trở nên phổ biến. Trong xu thế đó, việc học hỏi kinh nghiệm, trao đổi nghiệp vụ của Tòa án giữa các quốc gia trở thành hoạt động thường xuyên. Tuy nhiên, việc vận dụng kinh nghiệm nước ngoài không dễ được nội luật hóa và thực hiện suôn sẻ. Bởi xây dựng cơ sở pháp lý cho thực hiện quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự phụ thuộc vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, truyền thống lịch sử, văn hóa của mỗi quốc gia, đồng thời phù hợp với tiêu chuẩn chung của quốc tế.

Về mặt nhận thức chính trị, các văn kiện của Đảng, nhất là Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, đã đề cập đến chủ trương, đường lối về hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, xác định các yếu tố bảo đảm thực hiện quyền tư pháp. Nhưng chưa xác định cụ thể cơ quan thực hiện quyền tư pháp. Trên phương diện pháp lý, lần đầu tiên Hiến pháp năm 2013 của nước ta ghi nhận Tòa án là cơ quan thực hiện quyền tư pháp, đã tạo cơ sở hiến định cho việc cụ thể hóa, chi tiết hóa thực hiện quyền tư pháp trên thực tiễn trong đó có thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự. Tuy nhiên, Hiến pháp mới chỉ truyền tải một phần nội dung của Nghị quyết số 49-NQ/TW, chưa xác nhận nội dung thực hiện quyền tư pháp. Sự bất cập này cũng

chính là nguyên nhân lý giải vì sao hiện nay có nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm, nội dung thực hiện quyền tư pháp.

Qua phân tích thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự ở Việt Nam hiện nay cho thấy, các quy định của pháp luật về chủ thể, trình tự, thủ tục, cơ chế thực hiện, các yếu tố bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự chưa thật sự đầy đủ và chưa đáp ứng được tiêu chuẩn chung về độc lập trong thực hiện quyền tư pháp của Tòa án; thực trạng thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự thông qua xét xử vụ án hình sự theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm còn nhiều hạn chế, bất cập chưa đáp ứng được đòi hỏi của Nhân dân và cải cách tư pháp. Để Tòa án là cơ quan thực hiện quyền tư pháp trong đó có lĩnh vực tổ tụng hình sự trên cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền con người, hội nhập quốc tế, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trên cơ sở nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu chủ trương cải cách tư pháp, cần phải có sự quy chuẩn, thống nhất trong pháp luật tổ tụng hình sự, bảo đảm các yếu tố về sự lãnh đạo của Đảng, giám sát của cơ quan dân cử, cơ chế phân công, phối hợp, kiểm soát, nguồn nhân lực, hỗ trợ tư pháp và vấn đề nhận thức của thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự hiện nay.

Với tầm hiểu biết hạn chế và trong phạm vi nghiên cứu của luận án, tác giả cố gắng phân tích làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn của thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự, trên cơ sở đó kiến nghị những giải pháp hoàn thiện pháp luật và cơ chế bảo đảm thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự trên thực tế. Hy vọng, đóng góp nhỏ bé của luận án góp phần vào việc nâng cao nhận thức về thực hiện quyền tư pháp trong tổ tụng hình sự nói riêng và bổ sung, hoàn thiện lý luận về quyền lực Nhà nước và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói chung./.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Phạm Thị Như Quỳnh (2016), “Quan niệm về Quyền tư pháp trong khoa học pháp lý”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật* (297), tr. 02- 06.
2. Phạm Thị Như Quỳnh (2017), “Thực tiễn và giải pháp bảo đảm thực hiện quyền tư pháp của Tòa án nhân dân trong tổ tụng hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật* (299), tr. 40-44.